

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 27/5/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Phan Văn Hiếu

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Đình T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/5/1995 tại Huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phạm Đình N và bà Lê Thị H; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Ngày 14/9/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng với lý do là người nghiện chất ma túy trên 18 tuổi và thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị H, sinh năm 1971; nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1968; trú tại: Xóm Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 31/01/2021, tại trước Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Tĩnh, địa chỉ ngõ 46, đường H thuộc xóm Đ, xã T, thành phố H; Công an xã T phát hiện, bắt quả tang Phạm Đình T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi bên trái áo khoác da của T đang mặc có 01 bọc giấy màu trắng, bên trong có 01 gói giấy thiếc màu bạc chứa cục chất bột nén màu trắng nghi là ma túy. Phạm Đình T khai nhận cục chất bột nén màu trắng bọc trong gói giấy thiếc màu bạc là ma túy Heroine T tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 62/GĐMT-PC09 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Cục chất bột nén màu trắng chứa trong gói giấy thiếc màu bạc bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2027 gam, là Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 16 giờ ngày 30/01/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên T sử dụng chiếc điện thoại Vsmart gắn số thuê bao 0868665495 gọi đến số 0947822930 của một người đàn ông tên Phúc (không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 300.000 đồng ma túy Heroine. Người này đồng ý và hẹn T đến khu vực cầu vượt đường tránh thành phố H để giao nhận ma túy. Tín điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS: 38L1-161.47 (xe Tín mượn của bà Lê Thị H, sinh năm 1971, trú tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, là mẹ của T) đi đến chỗ hẹn. Tại đây T đưa cho P số tiền 300.000 đồng và nhận 01 bọc giấy màu trắng chứa ma túy Heroine rồi bỏ vào túi áo khoác da và đi về nhà. Đến sáng ngày 31/01/2021, Tín mặc chiếc áo da có cất giấu ma túy Heroine rồi điều khiển xe mô tô BKS: 38L1-161.47 đến Cơ sở điều trị Methadone ở xã T, thành phố H để uống thuốc cai nghiện. Sau khi uống thuốc xong T đi ra cổng Cơ sở điều trị Methadone với ý định tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Về vật chứng vụ án:

- 0,2027 gam Heroine (trừ mẫu vật giám định còn 0,1841 gam Heroine) đựng trong 01 túi ni lông trong suốt cùng toàn bộ bao gói (đã được niêm phong sau giám định); 01 điện thoại di động Vsmart thu giữ tại Phạm Đình T được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để xử lý theo quy định.

- 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS: 38L1-161.47 thu giữ tại Phạm Đình T được trả lại cho bà Lê Thị H.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-TPHT ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Phạm Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Đình T từ 15 đến 21 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là 0,1841 gam Heroine (Sau khi trừ mẫu vật giám định) đựng trong 01 túi ni lông trong suốt cùng toàn bộ bao gói (đã được niêm phong sau giám

định); tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Vsmart thu giữ tại Phạm Đình T.

Bị cáo Phạm Đình T không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 31/01/2021 tại trước trước Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Tĩnh, địa chỉ ngõ 46, đường H, thuộc xóm Đ, xã T, thành phố H; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ; Kết luận giám định số 62/GĐMT-PC09 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 31/01/2021, tại trước Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Tĩnh, địa chỉ ngõ 46, đường H, thuộc xóm Đ, xã T, thành phố H, khi Phạm Đình T đang tàng trữ trái phép 0,2027 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã T, thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo Phạm Đình T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Phạm Đình T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đình T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bị cáo đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành

khẩn nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này, theo lời khai của Phạm Đình T đã mua ma túy từ một người tên P, có số điện thoại 0947822930. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu thông tin thì người đăng ký thuê bao 0947822930 là Văn Quý N (sinh năm 1999, trú tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam). Tuy nhiên quá trình điều tra xác minh Văn Quý N vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Lê Thị H là người đã cho Phạm Đình T mượn chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS: 38L1-161.47. Tuy nhiên lúc cho mượn xe bà H không biết Tín sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Hoa là phù hợp.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1841 gam Heroine đựng trong 01 túi ni lông trong suốt cùng toàn bộ bao gói là vật chứng vụ án thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, không có giá trị sử dụng; cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart thu giữ tại Phạm Đình T là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS: 38L1-161.47 thu giữ tại Phạm Đình T được trả lại cho chủ sở hữu bà Lê Thị H là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Phạm Đình T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Phạm Đình T 18 (mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2021.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1841 gam Heroine (sau khi trừ mẫu vật giám định) đựng trong 01 túi ni lông trong suốt cùng toàn bộ bao gói thu giữ tại Phạm Đình T.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart thu giữ tại Phạm Đình T.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 12/5/2021 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố H và cán bộ Chỉ huy thi hành án dân sự thành phố H).

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Trại tạm giam CAHT;
- Bị cáo;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Minh Thư

